

I/ QUY ĐỊNH CHUNG

1/ Đối tượng áp dụng:

- Hàng hóa (bao gồm cả container và hàng tổng hợp) được bốc dỡ, giao nhận, bảo quản tại khu nước, khu đất thuộc cảng Tân Cảng – Cát Lái do Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn quản lý (gọi tắt là Cảng).
- Đơn vị chịu trách nhiệm thanh toán: Các hãng tàu, chủ hàng, chủ phương tiện thuộc các thành phần kinh tế trong nước có tàu, hàng hoá, phương tiện thông qua cảng Tân Cảng – Cát Lái.

2/ Nguyên tắc tính giá:

- Thực hiện công đoạn nào thì tính giá công đoạn đó.
- Các giá trong biểu giá này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)
- Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam (VNĐ)

3/ Thời gian làm việc:

- Ngày làm việc hành chính: các ngày trong tuần trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết và các ngày nghỉ theo qui định.
- Giờ làm việc hành chính: từ 07h30 - 17h00 các ngày làm việc hành chính.
- Khi có nhu cầu làm hàng và đăng ký trước: phục vụ làm hàng 24/24h

4/ Đơn vị tính cước:

a/ Đơn vị trọng lượng hoặc khối lượng:

- Tấn (T), tấn quy đổi (R.T) hoặc m^3 : phần lẻ tới 0,5T (R.T hoặc m^3) tính tròn là 0,5T (R.T hoặc m^3), trên 0,5T (R.T hoặc m^3) tính tròn là 1T (R.T hoặc m^3).
- Trường hợp trong một vận đơn lẻ có trọng lượng hoặc khối lượng hàng hóa nhỏ hơn 1T (R.T) hoặc $1m^3$: tính tròn 1T (R.T) hoặc $1m^3$ để tính cước.

b/ Đơn vị thời gian:

- Tháng: tính 30 ngày, phần lẻ tới 15 ngày được tính bằng $\frac{1}{2}$ tháng, phần lẻ trên 15 ngày được tính bằng 1 tháng.
- Ngày: tính 24 giờ, phần lẻ tới 12 giờ được tính bằng $\frac{1}{2}$ ngày, phần lẻ trên 12 giờ được tính bằng 1 ngày.
- Ca: tính 08 giờ, phần lẻ tới 04 giờ được tính bằng $\frac{1}{2}$ ca, phần lẻ trên 04 giờ được tính bằng 1 ca.
- Giờ: tính 60 phút, phần lẻ tới 30 phút được tính bằng $\frac{1}{2}$ giờ, phần lẻ trên 30 phút được tính bằng 1 giờ.